



**DANH MỤC DỰ ÁN VÀ CÁC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỦA DỰ ÁN KH&CN**

“Ứng dụng công nghệ phát triển bò thịt chất lượng cao thành hàng hóa theo chuỗi giá trị ở miền núi phía Bắc”  
 (Kèm theo Quyết định số 3539/QĐ-BKHCN ngày 13 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

Số thứ tự	Tên Dự án KH&CN và các nhiệm vụ thuộc Dự án	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm, yêu cầu đối với sản phẩm	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
	<b>Dự án KH&amp;CN:</b> Úng dụng công nghệ phát triển bò thịt chất lượng cao thành hàng hóa theo chuỗi giá trị ở miền núi phía Bắc	Hình thành và phát triển chuỗi giá trị bò thịt chất lượng cao ở các tỉnh miền núi phía bắc dựa trên việc ứng dụng công nghệ mới: + Bảo tồn gen và phát triển giống bò H'Mông chất lượng cao; + Sản xuất được thức ăn TMR; nuôi vỗ béo; giết mổ; chế biến; bảo quản sản phẩm theo các tiêu chuẩn về an toàn vệ sinh thực phẩm; + Xây dựng tiêu chuẩn; thương hiệu; hệ thống quản lý chất lượng và truy suất nguồn gốc sản phẩm.	1. Các quy trình công nghệ mới (tinh/phôi) để chọn lọc, khai thác và phát triển nguồn gen bò H'Mông; 2. Các quy trình công nghệ mới sản xuất thức ăn, chăm sóc nuôi dưỡng và thú y cho bò H'Mông thuần và con lai; 3. Chuỗi liên kết sản xuất và Hệ thống quản lý truy xuất nguồn gốc; xây dựng thương hiệu thịt bò H'Mông chất lượng cao và hệ thống tiêu thụ sản phẩm.	Giao trực tiếp: Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bò Mông Việt Nam	Thời gian thực hiện: 2018-2022



Stt	Tên Dự án KH&CN và các nhiệm vụ thuộc Dự án	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm, yêu cầu đối với sản phẩm	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
1	Dự án SXTN số 1: Chọn lọc, khai thác và phát triển nguồn gen bò H'Mông	Khai thác và phát triển có hiệu quả nguồn gen bò H'Mông ở các tỉnh miền núi phía Bắc	1. Xây dựng được đàn bò H'Mông hạt nhân 300 con cái giống, 15 con đực giống có đủ tiêu chuẩn sản xuất tinh; 2. Sản xuất 35.000 liều tinh đông lạnh dạng cọng rạ/ năm; 3. Sản xuất được đàn bò H'Mông và lai H'Mông: 990 bê H'Mông/năm và 2000 bò H'mông và H'Mông lai thương phẩm/1 năm (Kết hợp phương pháp phối giống trực tiếp và truyền giống nhân tạo); 4. Xây dựng được đàn sản xuất giống bò H'Mông, gồm: 1000 bò cái, 20 bò đực ở các địa phương miền núi phía Bắc;	Giao trực tiếp: Viện Chăn nuôi, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thời gian thực hiện: 2018-2022

Stt	Tên Dự án KH&CN và các nhiệm vụ thuộc Dự án	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm, yêu cầu đối với sản phẩm	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
2	<p><i>Dự án SXTN 2:</i></p> <p>Ứng dụng công nghệ chăn nuôi bò H'Mông và con lai nuôi tập trung ở miền núi phía Bắc.</p>	Ứng dụng có hiệu quả các quy trình công nghệ trong sản xuất thức ăn, chăm sóc nuôi dưỡng và thú y trong chăn nuôi bò H'Mông và con lai nuôi tập trung ở các tỉnh miền núi phía Bắc	1. Áp dụng thành công 01 quy trình sản xuất thức ăn cho bò H'Mông sinh sản quy mô tập trung; 2. Áp dụng thành công 01 quy trình sản xuất thức ăn cho bò thương phẩm quy mô tập trung; 3. Áp dụng thành công 01 quy trình chăm sóc nuôi dưỡng bò sinh sản quy mô tập trung; 4. Áp dụng thành công 01 quy trình chăm sóc nuôi dưỡng bò thương phẩm quy mô tập trung; 5. Áp dụng thành công 01 quy trình thú y cho bò sinh sản quy mô tập trung; 6. Áp dụng thành công 01 quy trình thú y cho bò thương phẩm quy mô tập trung.	Giao trực tiếp: Học viện Nông nghiệp Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thời gian thực hiện: 2019-2020



Số thứ tự	Tên Dự án KH&CN và các nhiệm vụ thuộc Dự án	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm, yêu cầu đối với sản phẩm	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
3	<p><i>Dự án SXTN 3:</i></p> <p>Xây dựng và phát triển chuỗi giá trị thịt bò H'Mông ở miền núi phía Bắc</p>	<p>Xây dựng và phát triển chuỗi giá trị thịt bò H'Mông bền vững ở các tỉnh miền núi phía Bắc</p>	<p>1. Hỗ trợ liên kết hình thành 1.000 Hợp tác xã/Tổ hợp tác/gia trại vệ tinh; trong đó 600 - 800 Hợp tác xã/Tổ hợp tác/gia trại vệ tinh nuôi bò sinh sản quy mô từ 10 con trở lên;</p> <p>2. Hỗ trợ xây dựng Hệ thống quản lý dữ liệu, truy xuất nguồn gốc cho chuỗi giá trị thịt bò H'Mông.</p>	<p>Giao trực tiếp; Viện Ứng dụng công nghệ, Bộ Khoa học và Công nghệ</p>	<p>Thời gian thực hiện: 2018-2022</p>



Hà Nội, ngày 03 tháng 12 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Thuyết minh tổng quát dự án khoa học và công nghệ  
“Ứng dụng công nghệ phát triển bò thịt chất lượng cao thành hàng hóa  
theo chuỗi giá trị ở miền núi phía Bắc”**

**BỘ TRƯỞNG  
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 08 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BKHCN ngày 01 tháng 9 năm 2016 hướng dẫn quản lý dự án khoa học và công nghệ cấp quốc gia;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22 tháng 04 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BKHCN-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2015 Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định khoán chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1754/QĐ-BKHCN ngày 25/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm, kinh phí, thời gian thực hiện dự án khoa học và công nghệ: “*Ứng dụng công nghệ phát triển bò thịt chất lượng cao thành hàng hóa theo chuỗi giá trị ở miền núi phía Bắc*”;

Căn cứ kết quả làm việc của Hội đồng thẩm định thuyết minh, Tổ thẩm định kinh phí của dự án khoa học và công nghệ và các dự án sản xuất thử nghiệm

thuộc dự án khoa học và công nghệ;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Giám đốc Văn phòng các Chương trình trọng điểm cấp nhà nước.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Thuyết minh tổng quát dự án khoa học và công nghệ “*Ứng dụng công nghệ phát triển bò thịt chất lượng cao thành hàng hóa theo chuỗi giá trị ở miền núi phía Bắc*”.

1. Danh mục, mục tiêu, nội dung nghiên cứu, sản phẩm của dự án khoa học và công nghệ và các nhiệm vụ của dự án khoa học và công nghệ (Chi tiết có trong Thuyết minh tổng quát dự án khoa học và công nghệ kèm theo).

2. Tổ chức chủ trì dự án khoa học và công nghệ: Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển bò Mông Việt Nam.

Địa chỉ: thôn Đồng Luông, xã Quảng Chu, huyện Chợ Mới, tỉnh BẮC KẠN

Mã số thuế: 4700266732

3. Chủ nhiệm dự án khoa học và công nghệ: CN. Nguyễn Quang Tiếp

4. Thời gian thực hiện: 60 tháng, bắt đầu thực hiện từ năm 2018.

5. Kinh phí thực hiện dự án khoa học và công nghệ:

Tổng kinh phí thực hiện là 100.247 triệu đồng, trong đó:

- Kinh phí từ ngân sách nhà nước: 46.850 triệu đồng;

- Kinh phí từ các nguồn khác: 53.397 triệu đồng.

6. Tiến độ cấp kinh phí: Tiến độ cấp kinh phí cho các nhiệm vụ và các cơ quan chủ trì thuộc dự án khoa học và công nghệ được ghi trong thuyết minh tổng quát dự án khoa học và công nghệ phù hợp với quy định của pháp luật.

**Điều 2.** Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển bò Mông Việt Nam là đơn vị chủ trì dự án khoa học và công nghệ có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện dự án khoa học và công nghệ theo quy định tại Thông tư 18/2016/TT-BKHCN ngày 01 tháng 9 năm 2016 hướng dẫn quản lý dự án khoa học và công nghệ cấp quốc gia.

**Điều 3.** Giao Văn phòng các Chương trình trọng điểm cấp nhà nước phối hợp với Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ tiến hành ký kết hợp đồng thực hiện dự án khoa học và công nghệ và các nhiệm vụ thuộc dự án khoa học và công nghệ theo quy định tại Thông tư số 18/2016/TT-BKHCN ngày 01 tháng 9 năm 2016 hướng dẫn quản lý dự án khoa học và công nghệ cấp quốc gia và các văn bản khác có liên quan.

**Điều 4.** Cục trưởng Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ, Giám đốc Văn phòng các Chương trình trọng điểm cấp nhà nước, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm nhiệm vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Noi nhận:*

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng Chu Ngọc Anh (để b/c);
- Lưu: VT, PTTTDN.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỦ TRƯỞNG



Trần Văn Tùng